

HOẠT ĐỘNG ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN TRONG CÔNG TÁC THI, KIỂM TRA, ĐÁNH GIÁ CHẤT LƯỢNG ĐÀO TẠO TẠI CÁC TRƯỜNG CÔNG AN NHÂN DÂN HIỆN NAY

NGUYỄN HẢI DƯƠNG
Học viện Cảnh sát nhân dân

Nhận bài ngày 15/10/2025. Sửa chữa xong 25/10/2025. Duyệt đăng 31/10/2025.

Abstract

Inspecting and evaluating the quality of education and training, as well as the conditions ensuring the implementation of credit-based training, play a crucial role in continuously enhancing educational effectiveness. These activities reflect the Party and State's perspective on human resource development, underscore the current emphasis on innovating educational management, and contribute to the fundamental and comprehensive reform of the national education system toward standardization, modernization, socialization, democratization, and international integration.

Keywords: Evaluation, exams, police schools, teaching, tests.

1. Đặt vấn đề

Công tác kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học là công việc thường xuyên trong quy trình đào tạo cán bộ, là một bộ phận rất quan trọng, không thể tách rời quá trình dạy học, là xu thế tất yếu của giáo dục hiện đại, có ý nghĩa rất quan trọng đối với cả người dạy, người học và cơ quan quản lý giáo dục. Ứng dụng CNTT trong thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập người học là việc làm cần thiết, đáp ứng yêu cầu đổi mới giáo dục, đào tạo của ngành Công an, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao cho lực lượng Công an nói riêng và cho đất nước ta nói chung [1]. Do đó, việc ứng dụng CNTT trong thi, kiểm tra đánh giá kết quả học tập đối với hoạt động đào tạo, bồi dưỡng góp phần nâng cao chất lượng công tác đào tạo trong Công an nhân dân (CAND).

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Một số vấn đề về công tác thi, kiểm tra, đánh giá tại các trường Công an nhân dân

Đối với các trường CAND, công tác thi, kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục, đào tạo và các điều kiện đảm bảo thực hiện đào tạo theo tín chỉ, đã đạt nhiều kết quả quan trọng, tạo bước đột phá, nâng cao chất lượng hoạt động dạy và học của nhà trường, từng bước đưa chất lượng đào tạo ở các trường CAND ngày càng phát triển.

- Kiểm tra, đánh giá các điều kiện đảm bảo: Đây là khâu có liên quan đến chất lượng đào tạo, do vậy, nội dung kiểm tra, đánh giá chủ yếu tập trung vào cơ sở vật chất phục vụ dạy - học; các phòng học chuyên dùng; đồ dùng dạy học của các khoa, bộ môn, phòng, trung tâm; giáo trình, tài liệu phục vụ học tập; điều kiện sân bãi, thao trường, bể bơi... Qua kiểm tra, đánh giá cho thấy các điều kiện đảm bảo ở Học viện đã được quan tâm đầu tư, phát triển cả về số lượng và chất lượng. Các điều kiện đảm bảo hiện nay đang được đầu tư theo hướng gắn với thực tiễn chiến đấu và công tác thực tế của lực lượng CAND.

- Công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy - học: Công tác kiểm tra, đánh giá hoạt động dạy - học là nội dung quan trọng. Trong đó, đối tượng là hoạt động của giảng viên (GV) và học viên (HV). Đối với

GV lên lớp cần chấp hành quy định của Học viện như: chuyển đề cương môn học cho HV; việc trang bị giáo trình, tài liệu giảng dạy; các phương tiện đồ dùng dạy học... Đối với HV phải chấp hành quy chế học tập như: công tác chuẩn bị bài tập ở nhà, vở ghi, tài liệu, giáo trình, sách tham khảo mang theo, ý thức học tập... Việc chấp hành quy chế, chế độ, nội quy hoạt động dạy học trong giai đoạn hiện nay của GV đã đi sâu cải tiến phương pháp dạy học mới theo hệ thống tín chỉ; đã tập trung vào chọn các chủ đề khoa học, hướng dẫn tài liệu cho HV; HV tự thảo luận, GV giải đáp. HV đã dần đổi mới cách học cho phù hợp với phương pháp mới.

- Về công tác thanh tra, giám sát, đánh giá thi kết thúc học phần: Đây là khâu quan trọng được thực hiện trong suốt quá trình giảng dạy, hướng tới mục tiêu nâng cao chất lượng dạy - học, giúp đỡ HV đạt mục tiêu đề ra đối với từng môn học. Để đảm bảo kiểm tra, đánh giá thi được chính xác, khách quan, ở Học viện CSND đã sử dụng một số nhóm phương pháp đánh giá sau:

+ Kiểm tra, đánh giá bằng bài viết mở rộng (tự luận): Đối với phương pháp này, HV phải viết đoạn văn đủ dài để trình bày ý kiến trả lời. HV có thể trả lời một hoặc nhiều câu hỏi hoặc có thể trình bày cho một vấn đề, một quan điểm, một tình huống phức tạp của nội dung môn học. Trên cơ sở các câu trả lời, GV chấm để kiểm tra, đánh giá chất lượng học tập của từng HV. Thời gian qua, Học viện đã tập trung thanh tra, giám sát các điều kiện thi: cơ sở vật chất, điểm điều kiện, đề thi, tình hình chấp hành nội quy, quy chế thi, thời gian các môn thi của các lớp trong và ngoài Học viện... Quá trình tổ chức thực hiện, cho thấy nhìn chung các lớp trong Học viện đã chấp hành tốt các điều kiện đảm bảo thi kết thúc học phần; các lớp ở ngoài Học viện về cơ sở vật chất phục vụ thi; điều kiện HV chấp hành quy chế còn hạn chế.

+ Công tác kiểm tra, đánh giá qua giao tiếp: Kiểm tra, đánh giá qua giao tiếp có nội hàm rất rộng được thực hiện dựa vào HV trả lời câu hỏi nêu lên trong quá trình giảng dạy, dựa vào đối thoại, thảo luận rồi đánh giá trình độ, kiến thức của người học. Tại các trường CAND, phương pháp này chủ yếu được tiến hành bằng hình thức thi vấn đáp - một nội dung của phương pháp đánh giá qua giao tiếp. Việc thực hiện phương pháp này có tác dụng tránh HV học theo chế tín chỉ học lệch, học tủ; đồng thời nắm được nội dung môn học một cách toàn diện và có khả năng giao tiếp tốt. Trong đó, điểm điều kiện học phần chỉ chiếm 30% số điểm toàn môn học. Theo cách này, có nhiều ưu điểm, người học có điều kiện đạt được điểm cao hơn. Hiện nay, các trường CAND đang có xu hướng tăng cường hình thức đánh giá chất lượng này.

+ Kiểm tra, đánh giá chất lượng bằng hình thức thực hành: Phương pháp kiểm tra, đánh giá thực hành là chủ trương, biện pháp đang được tăng cường trong hoạt động dạy học ở các trường CAND. Nhất là, trong các môn nghiệp vụ chuyên ngành (đánh giá thực hành thông qua làm văn bản tham mưu, hồ sơ quản lý hành chính, hồ sơ tố tụng, thực hành các chiến thuật hỏi cung bị can, chiến thuật bắt, khám xét...) và các môn học ngoại ngữ, tin học, các môn thi chuẩn đầu ra. Điều đó, đảm bảo khi HV tốt nghiệp ra trường sẽ nhanh chóng tiếp cận công việc được giao và có khả năng hoàn thành tốt nhiệm vụ.

+ Kiểm tra, đánh giá bằng trắc nghiệm khách quan: Trong kiểm tra, đánh giá khách quan câu hỏi thường có nhiều phương án trả lời, trong đó, chỉ có một phương án đúng, còn lại các phương án khác gọi là phương án nhiễu. Ở các trường CAND, tiến hành phương pháp này, được áp dụng chủ yếu đối với các môn học ngoại ngữ, tin học, các môn pháp luật, tâm lý, các nghiệp vụ chuyên ngành khi giải quyết các tình huống nghiệp vụ... Phương pháp trên đã được tiến hành đúng quy định, đảm bảo tính khách quan, trung thực, chống được những tiêu cực trong quá trình đánh giá chất lượng.

2.2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi, kiểm tra, đánh giá tại các trường Công an nhân dân

Ngày nay, CNTT đã đem lại những bước nhảy vọt trong mọi lĩnh vực hoạt động của con người và xã hội trên toàn cầu. Trong ngành giáo dục, CNTT mang đến sự đổi mới về cách dạy và cách học cho mọi cấp học. Vai trò, lợi ích của CNTT, ứng dụng CNTT vào công tác dạy học, đổi mới phương pháp dạy học và thi, kiểm tra, đánh giá kết quả học tập của người học đã được nghiên cứu, ứng dụng và triển khai nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả giáo dục. Có thể khẳng định ứng dụng CNTT trong thi, kiểm tra,

đánh giá kết quả học tập của học viên có vai trò, ý nghĩa rất quan trọng trong quá trình đào tạo. Ứng dụng CNTT trong thi, kiểm tra, đánh giá có tác động, ảnh hưởng đến tất cả các khâu của quá trình đào tạo, làm chuyển biến và nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giáo dục, đào tạo, giúp giáo viên đổi mới phương pháp giảng dạy, học viên tích cực học tập hơn. Kiểm tra, đánh giá còn giúp cơ quan giáo dục, các nhà quản lý có những thông tin cả về định tính và định lượng đối với kết quả đào tạo [2].

2.2.1. Công tác trộn đề thi

Hiện tại các trường CAND đã có phần mềm chuyên dụng nên công tác này thực hiện khá tốt, giúp đảm bảo tính chính xác khách quan cho việc thi trắc nghiệm của SV (các SV ngồi cạnh nhau sẽ làm trên những mã đề khác nhau nhưng nội dung tổng thể là như nhau), Việc nhận dạng và chấm thi trắc nghiệm hiện tại được thực hiện chủ yếu tại Phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng đào tạo bằng phần mềm chuyên dụng nên cho kết quả nhanh và chính xác. Tuy nhiên vẫn còn một số GV tuy cho thi trắc nghiệm nhưng lại chấm điểm bằng phương pháp thủ công làm chậm có kết quả, đôi khi còn dẫn đến sai sót (chủ yếu là đếm sai số câu đúng).

2.2.2. Công tác đánh số và ráp phách bài thi tự luận

Hiện tại các trường CAND chỉ áp dụng cho các hình thức thi tuyển sinh đầu vào còn các bài thi học kì thi chưa áp dụng do số lượng bài thi quá lớn, trong khi đó cán bộ Phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng đào tạo chỉ có ít chuyên viên và quy định về thời gian trả kết quả lại quá gấp nên việc đánh số, ráp phách không thể thực hiện được. Trong nội dung này, các trường CAND cần đầu tư gấp cho việc xây dựng ngân hàng câu hỏi và đánh giá các bộ đề thi hoàn chỉnh ở một số học phần có số lượng SV lớn, nhiều GV tham gia giảng dạy (như các học phần học chung của các ngành trong giai đoạn đại cương) để đảm bảo tính công bằng và chất lượng đề thi ổn định. Ngoài ra nên tăng cường nhân lực, vật lực cho công tác đánh số, cắt phách trước khi giao bài thi cho cán bộ chấm và ráp phách điện tử sau khi nhập điểm (nhập điểm dựa trên số phách).

2.2.3. Công tác tổ chức thi

Có thể nhận thấy việc ứng dụng CNTT trong công tác này khá hoàn chỉnh t bởi vì hiện tại công tác tổ chức thi cả giữa kì và cuối kì của các trường CAND đều do Phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng đào tạo đảm trách. Chỉ với hệ đại học chính quy thì quy mô một học kì đã vào khoảng hàng trăm lớp, hàng nghìn lượt đăng kí học phần và thi trong khoảng thời gian 03 tuần; ngoài ra còn có hệ trung cấp, cao đẳng chính quy với quy mô như vậy, áp lực xếp lịch thi, phòng thi, xếp SV vào các phòng thi cũng như việc phân công cán bộ coi thi là vất vả, vì vậy, công tác này phải dựa vào hệ thống phần mềm cũng như kinh nghiệm dày dặn của cán bộ xếp lịch mới đáp ứng được. Do đó, việc nhìn nhận công tác này có rất nhiều ý kiến khác nhau, đối với một số cá nhân thì có thể thấy chưa tốt nhưng nếu nhìn trên bình diện chung và so sánh với cách làm trước đây (khi chưa có phần mềm hỗ trợ) thì công tác này đã tốt lên đáng kể.

2.2.4. Công tác quản lý kết quả thi

Việc quản lý kết quả thi của SV đương nhiên phải thực hiện thường xuyên và bắt buộc phải ứng dụng CNTT (sử dụng phần mềm để quản lý). Công tác lưu trữ và nhập điểm được thường xuyên thực hiện bằng cách ứng dụng CNTT, với số lượng cực lớn các bảng điểm thì việc nhập điểm vào hệ thống không còn đơn giản như nhập vài bảng điểm nữa mà phải ứng dụng CNTT vào công tác này, cụ thể bằng cách scan bảng điểm rồi sử dụng phần mềm nhận dạng để nhập điểm một cách tự động và công việc này phải thực hiện thường xuyên mỗi khi một học phần hoặc một lớp được cán bộ chấm thi xong nhằm đảm bảo có kết quả nhanh chóng và chính xác cho SV, mỗi cột điểm có một tỉ lệ riêng do GV quy định, khi các bảng điểm gửi về Phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng thì Phòng phải tiến hành kiểm tra và cộng các điểm đó lại theo tỉ lệ đã báo trước để ra điểm cuối cùng cho SV, công việc này cũng được thực hiện thông qua phần mềm và tần suất thực. Sau khi cộng điểm xong thì Phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng lập tức xuất điểm sang Phòng Đào tạo theo một định dạng đã quy ước để phòng Đào tạo cập nhật và tính ĐTB kịp thời, quá trình trao đổi dữ liệu của các phòng ban liên quan cũng được thực hiện một cách thường xuyên và liên tục. Việc tra cứu kết quả thi thông qua phần mềm được sử

dụng thường xuyên tại Phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng để giải đáp thắc mắc kịp thời cho SV; SV cũng có công cụ tra cứu kết quả học tập online thông qua website của Trường và SV cũng thực hiện liên tục để theo dõi kết quả học tập của mình.

2.2.5. Công tác phúc khảo bài thi

Công tác đăng kí và rút bài thi được ứng dụng CNTT một cách thường xuyên, bởi vì: phúc khảo bài thi là công tác bắt buộc sau khi đã công bố tất cả các điểm trong một học kì, SV có quyền yêu cầu GV chấm lại bài thi của mình nếu cảm thấy chưa thỏa mãn với kết quả đã công bố. Khi đến ngày quy định thì SV sẽ đến Phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng để đăng kí chấm phúc khảo, do số lượng SV rất đông nên phải sử dụng đến phần mềm hỗ trợ đăng kí chính xác và nhanh chóng; sau khi SV đăng kí thì dữ liệu đã nằm trong hệ thống nên việc in ấn các biểu mẫu để rút bài thi rất dễ dàng. Cán bộ Phòng Khảo thí và Đảm bảo Chất lượng dễ dàng tìm, rút bài thi và cho vào túi để giao cho cán bộ chấm thi một cách dễ dàng.

Tuy nhiên, việc ứng dụng CNTT trong thi, kiểm tra, đánh giá trong thời gian qua tại các trường CAND cũng bộc lộ một số hạn chế như: Việc kiểm tra, đánh giá chất lượng học tập lớp chất lượng cao chủ yếu áp dụng đối với từng HV, chưa quan tâm nhiều đến đánh giá chất lượng của các nhóm tập thể trong học tập; các tiêu chuẩn, tiêu chí để kiểm tra, đánh giá trong học tập chưa phong phú, đa dạng và chặt chẽ, kịp thời; hệ thống ngân hàng đề thi dùng trong kiểm tra, đánh giá chưa đầy đủ, toàn diện, chất lượng đề thi chưa cao; việc thực hiện các quy trình kiểm tra, đánh giá chưa đồng bộ, thống nhất, chưa tạo điều kiện cho việc kiểm tra, đánh giá tổng kết chung trong các trường CAND [3].

Bên cạnh đó, chương trình môn học chuẩn đầu ra đối với các lớp, các hệ học trình lãnh đạo các trường CAND phê duyệt chưa được xây dựng đầy đủ; chưa xây dựng đầy đủ hồ sơ quản lý lớp học theo quy định về việc lập, quản lý hồ sơ. Hệ thống giáo trình, tài liệu cũ, chưa đầy đủ, chưa được bổ sung, chỉnh lý mới; hệ thống câu hỏi, bài tập nghiên cứu chưa nhiều, chưa đáp ứng yêu cầu đào tạo theo hệ thống tín chỉ. Đội ngũ GV chưa đồng đều, sự phân lớp đối với GV có nhiều kinh nghiệm giảng dạy còn nhiều bất cập. Ý thức học tập, chuẩn bị bài của HV trong thời gian tự nghiên cứu chưa tự giác; tinh thần học tập của HV trong lớp còn hạn chế, chưa tạo được động lực và hứng thú học tập cho HV.

2.3. Giải pháp góp phần nâng cao ứng dụng công nghệ thông tin trong thi, kiểm tra, đánh giá chất lượng đào tạo tại các trường Công an nhân dân thời gian tới

2.3.1. Lãnh đạo các trường CAND cần chỉ đạo các đơn vị xây dựng các chương trình học tập, tiêu chí đánh giá trong học tập và việc thực hiện đào tạo theo hệ thống tín chỉ cho phù hợp. Đổi mới các hình thức đánh giá trong học tập theo hướng đánh giá từng HV gắn với đánh giá theo nhóm, đánh giá tập thể lớp để nâng cao hiệu quả phương pháp làm việc tập thể, phối hợp các lực lượng trong giải quyết các tình huống phức tạp về an ninh, trật tự sau khi ra trường.

2.3.2. Nâng cao chất lượng đề thi trong đánh giá chất lượng học tập phù hợp với chương trình đào tạo theo tín chỉ và phương pháp dạy học tích cực... câu hỏi, đề thi phải đảm bảo các tiêu chí: độ khó, độ phân loại, độ tin cậy và độ giá trị; đồng thời phải đạt các tiêu chí về nhận thức: biết, hiểu, tổng hợp, phân tích, đánh giá, suy luận, vận dụng, liên hệ kiến thức vào thực tiễn công tác Công an. Tập trung cách đánh giá chất lượng đào tạo theo hướng đánh giá trực tiếp, đánh giá thực. Trong đó, hạn chế đánh giá chất lượng học tập của HV thông qua đề thi phân tích, trình bày, làm rõ quan điểm thuộc về lý luận mà cần thay đổi cấu trúc đề thi yêu cầu HV vận dụng kiến thức đã học để giải quyết một nhiệm vụ cụ thể về thực tiễn thuộc lĩnh vực của môn học.

2.3.3. Cần tập trung xây dựng đội ngũ GV vừa có khả năng đáp ứng được yêu cầu giảng dạy, nghiên cứu khoa học hiện tại vừa phải chọn lọc, bồi dưỡng đội ngũ GV có trình độ chuyên sâu, GV đầu ngành ở từng lĩnh vực chuyên môn, có khả năng làm chuyên gia giỏi cấp quốc tế và trong nước. Các trường CAND trang bị đủ cơ sở vật chất, trang thiết bị, đồ dùng, phương tiện dạy học để phục vụ cho công tác kiểm tra, đánh giá chất lượng giáo dục, đào tạo và các điều kiện đảm bảo thực hiện đào tạo theo hệ thống tín chỉ.

2.3.4. Các trường CAND cần yêu cầu với Công an các đơn vị địa phương có lớp học chỉ đạo các trung tâm huấn luyện chuẩn bị các điều kiện cần thiết để đảm bảo cho hoạt động giảng dạy và học tập nhằm nâng cao chất lượng giáo dục, đào tạo. Hoàn thiện, đổi mới chương trình, nội dung, phương pháp giảng dạy các môn quân sự, võ thuật, giáo dục thể chất gắn với thực tiễn chiến đấu của ngành Công an. Tổ chức huấn luyện, kiểm tra điều kiện và thi kết thúc học phần các khóa học, hệ học; đẩy mạnh phong trào dạy giỏi trong toàn đơn vị, chỉnh lý và hoàn thiện hồ sơ bài giảng theo chương trình mới; tiếp tục hoàn thiện hệ thống ngân hàng câu hỏi và đáp án phục vụ thi kết thúc học phần.

2.3.5. Đẩy mạnh công tác nghiên cứu khoa học của cán bộ, GV, khuyến khích GV viết bài đăng tạp chí khoa học, các hội thảo khoa học trong và ngoài ngành Công an. Tập trung hoàn thành các đề tài khoa học các cấp mà đơn vị đang triển khai nghiên cứu; biên soạn và chỉnh lý giáo trình, tài liệu dạy học, tài liệu tham khảo, sách chuyên khảo phục vụ giảng dạy. Tăng cường công tác quản lý cán bộ, phát huy vai trò lãnh đạo của cấp ủy, lãnh đạo đơn vị. Tạo điều kiện cho cán bộ, GV nâng cao trình độ chuyên môn bằng việc cử đi đào tạo Tiến sĩ, Thạc sĩ và bồi dưỡng nâng cao trình độ ngoại ngữ, tin học. Phát huy tính năng động, sáng tạo của cán bộ, GV trong thực hiện nhiệm vụ. phát huy vai trò của các tổ chức quần chúng trong thực hiện nhiệm vụ của đơn vị.

2.3.6. Quán triệt thực hiện nghiêm túc các nhiệm vụ của lãnh đạo các trường CAND giao như: Tổ chức huấn luyện các Câu lạc bộ, các đội tuyển tham gia thi đấu các cuộc thi tổ chức trong và ngoài Bộ Công an; phối hợp tổ chức biểu diễn võ thuật cho các đoàn khách quốc tế tham quan, học tập và các đài truyền hình quay phim tư liệu; thực hiện các hoạt động từ thiện, ủng hộ các quỹ đồng đội cả bằng tiền và hiện vật; tham gia kết nghĩa với các đơn vị bạn, thắt chặt tình hữu nghị với các đơn vị trong và ngoài lực lượng.

3. Kết luận

Việc ứng dụng CNTT vào công tác thi, kiểm tra, đánh giá tại các trường CAND đã được thực hiện và đạt được những kết quả tích cực, tuy nhiên vẫn còn tồn tại không ít những hạn chế, bất cập. Cơ sở vật chất hỗ trợ cho công tác ứng dụng CNTT trong thi, kiểm tra, đánh giá còn khá yếu, cụ thể như trang thiết bị cho thi online, hệ thống server chưa đầy đủ, mạng wifi và ADSL còn yếu; việc ứng dụng CNTT vào quản lý ngân hàng đề thi, đánh giá đề thi chưa được đầu tư đúng mức; trình độ tiếng Anh chuyên ngành CNTT của cả cán bộ, GV và SV còn khá thấp, ảnh hưởng đáng kể đến công tác triển khai các ứng dụng CNTT của các trường CAND; kinh phí đầu tư cho lĩnh vực CNTT chưa đáp ứng đủ nhu cầu thực tế... Do đó, một trong những nhiệm vụ cấp thiết là cần phải tìm hiểu nghiên cứu các biện pháp quản lý và ứng dụng CNTT trong công tác thi, kiểm tra, đánh giá nhằm thực hiện tốt nhiệm vụ chung của các trường CAND nhằm ngày càng nâng cao chất lượng đào tạo trong CAND.

Tài liệu tham khảo

[1] Đảng ủy Công an Trung ương (2014). *Nghị quyết số 17-NQĐƯCA, ngày 28/10/2014 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo trong Công an nhân dân*, Hà Nội.

[2] Vụ Giáo dục Trung học, Bộ Giáo dục và Đào tạo (2014). *Tài liệu tập huấn đổi mới kiểm tra, đánh giá theo hướng tiếp cận năng lực học sinh các môn học*, NXB Giáo dục Việt Nam, Hà Nội.

[3] Cục Đào tạo, Bộ Công an (2024). *Báo cáo tổng kết công tác năm học 2023-2024, nhiệm vụ năm học 2024-2025*, Hà Nội.

[4] Ban Chấp hành Trung ương (2013). *Nghị quyết số 29-NQ/TW, ngày 04/11/2013 về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế*.

[5] Nguyễn Đức Chính (2014). *Đo lường – đánh giá kết quả học tập của học sinh*. Tài liệu giảng dạy, Khoa Sư phạm, Đại học Quốc gia Hà Nội.